TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 113/2018/QĐST- HNGĐ	*Thanh Hà, ngày 17 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 161/2018/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Tạ Thị N, sinh năm 1973

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức B (tên gọi khác: Nguyễn Văn B), sinh năm 1971

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn C, xã T, huyện TH, tỉnh Hải Dương

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/7/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/7/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Tạ Thị N và anh Nguyễn Đức B (tên gọi khác: Nguyễn Văn B)

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Tạ Thị N và anh Nguyễn Đức B (tên gọi khác: Nguyễn Văn B) có 04 con chung: Nguyễn Thị M, sinh ngày 01/8/1993, Nguyễn Thị T, sinh ngày 09/5/1995, Nguyễn Thị Mai Y, sinh ngày 13/9/2003 và Nguyễn Thị Hà V, sinh ngày 23/12/2008. Con chung Nguyễn Thị M và Nguyễn Thị T đã trưởng thành, khỏe mạnh bình thường, tự lo được cuộc sống, không đặt ra giải

quyết. Giao con chung Nguyễn Thị Mai Y, sinh ngày 13/9/2003 và Nguyễn Thị Hà V, sinh ngày 23/12/2008 cho chị Tạ Thị N tiếp tục nuôi dưỡng. Chị N tự nguyện không yêu cầu anh B cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh B có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung**: Không có

- Về án phí: Chị Tạ Thị N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng. Chị N được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng theo biên lai số AA/2017/00001… ngày 03/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà. Chị N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện TH
- Chi cục THADS huyện TH
- UBND xã T
- Lưu.

THẨM PHÁN

Mạc Duy Phu